

Số: 162/2023/QĐST-HNGĐ

BÐ, ngày 14 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 204/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023, giữa:

\* Nguyên đơn: **Trần Trung H**, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Ấp Phú Thạnh, xã PT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

\* Bi đơn: **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Ấp Phú Thạnh, xã PT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Trung H với bà Nguyễn Thị Kim T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Trung H với bà Nguyễn Thị Kim T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên là Trần H Phúc, sinh ngày 15/8/2003, cháu Phúc đã thành niên, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai thông nhất không có, nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Ông Trần Trung H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Trần Trung H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004956 ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Như vậy, ông Trần Trung H được hoàn lại số tiền chênh lệch còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã PAH, huyện CT, tỉnh Bến Tre (Số 10 ngày 06/10/1999);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Đăng Phi**